

Số: 279/2019/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 04 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 376/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 06 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Yến L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: tổ 4, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn:* Anh **Trần Huỳnh Luân V, sinh năm 1977.

Địa chỉ: tổ 4, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Yến L và anh Trần Huỳnh Luân V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Yến L và anh Trần Huỳnh Luân V tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Hoàng Thái H, sinh ngày 15/12/2000 và Trần Hoàng Thanh T sinh ngày 04/02/2003.

Đối với cháu Trần Hoàng Thái H sinh ngày 15/12/2000 đã trưởng thành và lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Trần Hoàng Thanh T sinh ngày 04/02/2003 giao cho anh Trần Huỳnh Luân V nuôi dưỡng. Chị Yến L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Yến L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo qui định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Yến L tự nguyện chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 10362 ngày 06/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH